

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SDS CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SDSCI JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109970447

3. Ngày thành lập: 19/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, TDP Số 2, Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982420800

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, hệ thống âm thanh, hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329(Chính)
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa Loại trừ hoạt động đấu giá	4610
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp; - Bán buôn máy móc thiết bị phòng cháy, chữa cháy	4659
6.	Trồng cây ăn quả	0121
7.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
8.	Chăn nuôi gia cầm	0146
9.	Khai thác gỗ	0220
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ hoạt động ủy thác về đầu tư, kinh doanh tài chính, chứng khoán)	8299
11.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
13.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản Căn cứ theo quy định tại Điều 62, Điều 69, Điều 74, Điều 75 Luật Kinh doanh bất động sản (Loại trừ hoạt động đấu giá)	6820
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện, công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; công trình xây dựng giao thông (Cầu - Đường bộ) Công trình xây dựng thủy lợi; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110

15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
20.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
21.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
22.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
23.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
24.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị công nghiệp	2829
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
28.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
29.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
30.	Sản xuất điện Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời	3511
31.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
32.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN DŨNG	TDP Số 2, Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	0380820003 84	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		
2	HÀ ANH NGỌC	Xóm 11, Xã Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0370810137 79	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	ĐOÀN NGỌC DŨNG	P12A09, CT1B CC TTXVN, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	042084001230
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ ANH NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037081013779

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 11, Xã Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 11, Xã Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội